TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ TÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày: 30 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Châu.

Ông Đặng Duy Tân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Quốc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Võ Thanh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST – HS ngày 30 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Thanh P (Tên gọi khác: Đ), sinh ngày 19-7-2002 tại huyện MT, tỉnh Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: Ấp PT, xã MP, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng Đ1 và bà Nguyễn Thị U; anh chị em ruột: 03 người (bị cáo lớn nhất).

Tiền án: Không có.

Tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 30-9-2022 bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Bị cáo bị khởi tố ngày 17-10-2022. Bị cáo đang chấp hành án theo Bản án số: 31/2022/HS-ST, ngày 30-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- *Bị hại:* Anh Lâm Văn M, sinh năm 1998. (*Có mặt*)

Nơi cư trú: Ấp PT, xã HP, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng.

- Người làm chứng:

1/ Anh Trần Minh H, sinh năm 1997. (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp PT, xã MP, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Anh Ngô Minh Kh, sinh năm 1997. (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp PT, xã MP, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1951. (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp PT, xã MP, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng.

4/ Chị Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 2000. (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp PT, xã MP, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 13-7-2022 bị cáo Lê Thanh P, sinh ngày 19-7-2002, đăng ký thường trú: Ấp PT, xã MP, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng, tổ chức nhậu (uống rượu) tại nhà mình cùng với Lâm Văn M, sinh ngày 19-6-1998; nơi cư trú: Ấp PT, xã HP, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng, Trần Minh H, sinh ngày 13-02-1997; Nơi cư trú: Ấp PT, xã MP, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng, sau đó có thêm Ngô Minh Kh, sinh ngày 25-8-1997; nơi cư trú: Ấp PT, xã MP, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng đến nhậu chung. Tiệc nhậu đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì cả nhóm ngừng nhậu, do say rượu nên M nằm nghỉ trên võng nhà bị cáo, lúc này bị cáo đến hỏi mượn điện thoại di động và xe mô tô của M, M đưa điện, nhãn hiệu IPHONEXS, màu đen và chỉ chìa khóa xe mô tô cho bị cáo rồi M tiếp tục nằm võng ngủ, còn H và Kh ra về. Bị cáo điều khiển xe mô tô mượn của M đi công việc đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị cáo chạy xe về nhà, do thấy M đã ngủ nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của M. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 14-7-2022 M thức giấc và tìm bị cáo để lấy lại điện thoại di động và xe mô tô, bị cáo chỉ cho M chỗ để xe mô tô và kêu M về trước, sáng mai sẽ kêu H đem điện thoại qua trả, M tin tưởng nên đã điều khiển xe chạy về nhà. Đến 05 giờ ngày 14-7-2022 bị cáo lên xe đò đi tỉnh An Giang, trên đường đi bị cáo có ghé vào một tiệm điện thoại không biết tên tại huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và bị cáo đã bán điện thoại di động của M với giá 2.000.000 đồng, số tiền này bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết. M đến nhà tìm bị cáo để lấy lại điện thoại, nhưng không biết bị cáo đã đi đâu, M đã cố gắng liên lạc với bị cáo nhưng không được. Sau đó, M đến Công an xã MP để trình báo sự việc.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng không thu giữ được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 76/KL-HĐĐGTS, ngày 10-8-2022 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc

Trăng kết luận: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONEXS, màu đen, tại thời điểm bị chiếm đoạt được định giá là: 6.433.000 đồng (Sáu triệu, bốn trăm ba mươi ba nghìn đồng)

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS-MT ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Lê Thanh P về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Đồng thời, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt với Bản án số 31/2022/HS-ST, ngày 30-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 6.433.000 đồng (Sáu triệu, bốn trăm ba mươi ba nghìn đồng).

- Về xử lý vật chứng: Không có.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Trong lời nói sau cùng bị cáo không trình bày gì.

Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 6.433.000 đồng như kết quả định giá. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị xét xử theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Những người làm chứng gồm anh Trần Minh H, anh Ngô Minh Kh, bà Nguyễn Thị D, chị Nguyễn Thị Kim A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Xét thấy, việc vắng mặt những người này không gây cản trở cho việc xét xử, cơ quan điều tra cũng đã tiến hành lấy lời khai của họ nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, xét xử vắng mặt những người làm chứng có tên nêu trên.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công huyện Mỹ Tú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mỹ Tú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã nêu. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[4] Xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện. Mặc dù bị cáo biết tài sản của người khác bị cáo không có quyền sở hữu nhưng vì muốn có tiền tiêu xài, lợi dụng lòng tin của bị hại và dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của bị hại anh Lâm Văn M là chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONEXS với tổng giá trị là 6.433.000 đồng (Sáu triệu, bốn trăm ba mươi ba nghìn đồng). Vì vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[5] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu, Ngày 06-3-2022 bị cáo có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác đã bị khởi tố nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại Lâm Văn M. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách hiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, nên việc truy tố đưa bị cáo ra xét xử nghiêm trước pháp luật là cần thiết. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong thời gian hợp lý để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời để tuyên truyền, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm đến 01 năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Ngoài ra, bị cáo đang chấp hành án theo Bản án số 31/2022/HS-ST, ngày 30-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", nay bị đưa ra xét xử về tội trước khi có bản án này nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Lâm Văn M yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.433.000 đồng (Sáu triệu, bốn trăm ba mươi ba nghìn đồng), bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về vật chứng trong vụ án: Không có.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Thanh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[10] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú về mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự như đã nêu trong phần nội dung là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 điều 56 và điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 585; Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Lê Thanh P (Đ) phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

2/ Tuyên phạt bị cáo Lê Thanh P 01 (một) năm tù, tổng hợp hình phạt 01 (một) năm tù tại Bản án số: 31/2022/HS-ST, ngày 30-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xử phạt bị cáo Lê Thanh P về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", buộc bị cáo Lê Thanh P phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (Hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-9-2022.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Thanh P có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Lâm Văn M số tiền 6.433.000 đồng (Sáu triệu, bốn trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày anh Lâm Văn M có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị cáo Lê Thanh P còn phải trả lãi cho anh M theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

4/ Về xử lý vật chứng: Không có.

5/ Về án phí: Bị cáo Lê Thanh P phải chịu số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự số tiền 321.650 đồng (Ba trăm hai mươi mốt nghìn, sáu trăm năm mươi đồng).

6/ Bị cáo, bị hại, được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- VKS nhân dân huyện Mỹ Tú;
- CA huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Anh Tuấn